Hiến pháp Nhật Bản hiện đại đã ra đời như thế nào?

Nguyễn Đình Đăng

Trong tuyên bố Potsdam ngày 26/7/1945 buộc Nhật Bản đầu hàng không điều kiện có đoạn: “Nhà nước Nhật phải gỡ bỏ mọi cản trở các xu hướng dân chủ trong nhân dân Nhật. Tự do ngôn luận, tự do tôn giáo, tự do tư tưởng cũng như sự tôn trọng nhân quyền phải được thiết lập.” Tuyên bố Potsdam còn chỉ rõ Nhật Bản hậu chiến sẽ phải chịu sự chiếm đóng của Đồng Minh (1945 – 1952). Ngày 15/8/1945 lần đầu tiên trong lịch sử, nhân dân Nhật được nghe tiếng nói của Thiên hoàng trên đài truyền thanh. Đó là lời Nhật hoàng tuyên bố nước Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện.

Tổng thống Mỹ lúc bấy giờ là Harry Truman đã bổ nhiệm thống tướng (General of the Army) Douglas MacArthur (1880 – 1964) làm Tư lệnh Tối Cao của Các Lực lượng Đồng Minh (Supreme Commander of Allied Powers). Quân đội Mỹ chiếm đóng toàn bộ Nhật Bản và vùng trước kia thuộc Nhật ở Micronesia.

Tướng Douglas MacArthur ký văn bản chấp nhận Nhật đầu hàng không điều kiện trên chiến hạm USS Missouri ngày 2/9/1945

Chân ướt chân ráo tới Tokyo ngày 30/8/1945, thống tướng MacArhur đã lập tức ban bố 2 lệnh ngắn gọn: “1. Quân nhân và nhân viên lực lượng Đồng minh không được tấn công người Nhật. 2. Quân nhân và nhân viên lực lượng Đồng minh không được ăn thực phẩm ít ỏi của người Nhật.”

Ngay từ hội nghị Potsdam, tướng Douglas MacArthur đã nói để đạt mục đích dân chủ hóa nước Nhật, thì cần sửa đổi Hiến pháp Minh Trị 1889. Khi nói câu đó ông không ngờ rằng trách nhiệm này cuối cùng đã được trao vào tay ông, và trên thực tế, chỉ sau đó vài tháng, văn phòng của ông đã viết ra một bản hiến pháp hoàn toàn mới mà người Nhật cho tới giờ vẫn thực thi không sai một dấu chấm dấu phẩy.

Vậy mà câu chuyện về sự ra đời của bản Hiến pháp 1946 của Nhật Bản lại bắt đầu khá lạ lùng: từ một lỗi dịch thuật.

Ngày 4/10/1945 thống tướng MacArthur có một cuộc họp với một số thành viên nội các Nhật Bản. Lúc buổi họp sắp kết thúc, một quan chức cao cấp Nhật hỏi liệu Tư lệnh Tối cao có chỉ dẫn gì để kiến thiết chính phủ không. Trong khi dịch trả lời của MacArthur, người phiên dịch đã dịch sai từ "kiến thiết" thành "hiến pháp". Quan chức Nhật Bản ra về, đinh ninh rằng Tư lệnh Tối cao đã yêu cầu phía Nhật phải viết Hiến pháp mới. Đầu tháng 2/1946 phía Nhật Bản viết ra một dự thảo Hiến pháp, nhưng MacArthur đã không chấp nhận, coi đó chẳng qua chỉ là bổn cũ soạn lại của Hiến pháp Minh Trị. Cuối cùng MacArthur đã ra lệnh cho văn phòng của mình tự thảo ra Hiến pháp mới cho Nhật Bản sao cho kịp xong trước phiên họp ngày 26/2/1946 của Đồng Minh bởi ông không muốn các nước Đồng Minh khác nhúng tay vào nội tình Nhật Bản.

Thừa lệnh MacArthur, trưởng ban Nhà nước trong tổng hành dinh của MacArthur, thiếu tướng kiêm luật sư Courtney Whitney đã thành lập một hội đồng gồm 25 người có nhiệm vụ phải thảo ra hiến pháp trong vòng một tuần. Ba người trực tiếp chấp bút cho bản dự thảo hiến pháp này là thiếu tướng Whitney, trung tá kiêm luật sư Milo Rowell, và thông dịch viên Beate Sirota Gordon (1923 – 2012). Năm đó bà Beate Sirota Gordon là một thiếu nữ 22 tuổi.

Beate Sirota Gordon năm 22 tuổi (1946)

Bà Beate Sirota Gordon là người gốc Do Thái, con gái độc nhất của danh cầm piano Leo Sirota (1885-1965), và là cháu gọi nhạc trưởng Jasha Horenstein (1898-1973) bằng cậu. Bà đã sống và học tại Tokyo 10 năm (1929 – 1939) khi cha bà được mời làm giáo sư piano tại Nhạc viện Hoàng gia ở đây. Năm 1939 bà sang Mỹ học và năm 1943 tốt nghiệp cử nhân ngôn ngữ hiện đại. Tháng 1/1945 bà trở thành công dân Hoa Kỳ. Trong Đệ nhị Thế chiến bà mất liên lạc với cha mẹ ở Nhật, nên ngay sau khi chiến tranh vừa kết thúc bà đã lên đường sang Nhật tìm gia đình. Đến Tokyo vào mùa Giáng sinh năm 1945, bà là phụ nữ ngoại quốc thường dân đầu tiên đặt chân tới nước Nhật hậu chiến. Thông thạo 6 ngôn ngữ Nhật, Anh, Pháp, Đức, Tây Ban Nha, Nga, bà được thuê làm phiên dịch cho tổng hành dinh của tướng MacArthur.

Bà Gordon kể lại rằng bà đã phải ngồi xe jeep phóng tới các thư viện ở Tokyo, khi đó còn rất tiêu điều sau chiến tranh, để mượn các bản hiến pháp của các nước đem về cho hội đồng nghiên cứu. Những thành viên khác của hội đồng tham gia thảo luận và đóng góp ý kiến.

Sau một tuần hầu như không ngủ, hội đồng dự thảo hiến pháp của tướng MacArthur đã viết ra một văn kiện hoàn toàn mới và tiến bộ. Trong bản hiến pháp năm 1946 này, Nhật hoàng được coi là biểu tượng của nhà nước và đoàn kết toàn dân, song đã bị tước mọi quyền hành thực. Mọi hành vi của Nhật hoàng liên quan tới nhà nước phải được sự chấp thuận của nội các chính phủ do thủ tướng đứng đầu. Một cấu trúc lập pháp quốc hội lưỡng viện được thành lập, trong đó thượng viện đóng vai trò thứ yếu. Trừ hoàng gia Nhật, mọi quyền lợi của quý tộc khanh tướng bị bãi bỏ hoàn toàn. Hoàng gia không được có bất cứ sở hữu, nhận hay tặng quà cáp gì nếu không được quốc hội chấp thuận.

Trong 103 điều khoản, bản hiến pháp dành 31 điều khoản (Chương III, Điều 10 – 40) cho “các quyền tự do căn bản của con người” (lời của tướng MacArthur), bao gồm hầu hết các điều khoản về quyền tự do Mỹ. Điều 19 bảo đảm không được vi phạm tự do tư tưởng và tự do lương tâm. Điều 21 khẳng định “Quyền tự do hội họp và lập hội cũng như quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí và tất cả các quyền tự do biểu hiện khác được đảm bảo. Không được kiểm duyệt, không được vi phạm bí mật của mọi hình thức thông tin.” Điều 34 nghiêm cấm bắt giữ người vô cớ. Điều 35 cấm xâm phạm chỗ ở, lục soát và tịch thu giấy tờ và tài sản của người dân mà không có trát cụ thể của toà chỉ rõ lý do, địa điểm và đồ vật cần khám xét. Điều 40 khẳng định người dân có quyền kiện nhà nước để được bồi thường nếu bị bắt giữ oan.

Độc đáo nhất là Chương II. Chương này chỉ vẻn vẹn có một điều khoản, Điều 9, chỉ rõ nhân dân Nhật Bản vĩnh viễn từ bỏ chiến tranh khỏi chủ quyền của quốc gia, vĩnh viễn không sử dụng vũ lực hay đe doạ bằng vũ lực khi giải quyết các tranh chấp quốc tế. Điều khoản này đã có ảnh hưởng cực kỳ quan trọng lên sự phát triển của nước Nhật sau chiến tranh.

Riêng về phần mình, bà Beate Sirota Gordon đã thêm điều khoản 14 và 24 về quyền bình đẳng của con người và bình đẳng nam nữ trong hôn nhân. Điều 14 có đoạn:“Mọi người đều bình đẳng trước pháp luật và không được có bất cứ phân biệt nào trong các quan hệ về chính trị, kinh tế, xã hội vì lý do chủng tộc, tín ngưỡng, giới tính, địa vị xã hội hay xuất thân gia đình.” Điều 24 có đoạn: “Hôn nhân phải dựa trên sự đồng ý của cả hai giới, và hợp tác trên cơ sở quyền bình đẳng của vợ và chồng. Về chọn người kết hôn, các quyền sở hữu trong hôn nhân, thừa kế, chọn chỗ ở, ly hôn và các vấn đề khác liên quan tới hôn nhân và gia đình, pháp luật phải được thực thi trên quan điểm tôn trọng phẩm giá và quyền bình đẳng giới tính.” Đây là lần đầu tiên trong lịch sử phụ nữ Nhật được hưởng những quyền như vậy.

Sau những buổi bàn thảo quyết liệt vào tháng 3/1946, phía Nhật Bản cuối cùng đã chấp nhận dự thảo hiến pháp do phía Mỹ soạn, sau vài sửa đổi nhỏ. Tướng Whitney còn nói

rằng nếu nội các Nhật không có khả năng đưa ra một quyết định thích hợp, tướng MacActhur sẽ đem bản dự thảo này ra trưng cầu dân ý.

Nhật hoàng Hirohito (1901 – 1989) tuy mất quyền, nhưng vẫn giữ được ngai vàng, đã viết thư trả lời chính thức ủng hộ bản hiến pháp mới. Mùa thu năm 1946, đại đa số nhân dân Nhật Bản đã bỏ phiếu ủng hộ các đại biểu tán thành bản hiến pháp mới. Ngày 3/11/1946 Nhật hoàng chính thức công bố hiến pháp mới trước nghị viện. Đúng 6 tháng sau, bản hiến pháp chính thức có hiệu lực. Từ đó ngày 3/5 hàng năm đã trở thành ngày nghỉ lễ có tên Ngày Hiến pháp. Sự ra đời của bản hiến pháp năm 1946 đã đặt nền móng pháp lý cho một Nhật Bản hiện đại. Theo sử gia D. Clayton, người viết tiểu sử tướng MacArthur, lịch sử đánh giá công lao của tướng MacArthur trong việc tái thiết nước Nhật hậu chiến còn hơn là một trong những quân nhân kiệt xuất nhất của Hoa Kỳ trong chiến tranh. Bà Beate Sirota Gordon được Hoàng gia Nhật Bản trao Huân Chương Thụy Bảo (瑞宝章) năm 1998 và được nhiều phụ nữ Nhật Bản coi là nữ anh hùng của họ. Trong một trả lời phỏng vấn của ABC News (Hãng thông tấn Hoa Kỳ), bà hồi tưởng: “Tôi đi tới đâu các phụ nữ Nhật cũng muốn chụp ảnh cùng tôi, và bắt tay tôi. Họ nói họ vô cùng biết ơn tôi.”

Phụ lục: Bức hình gây sốc

Nhật hoàng Hirohito và thống tướng Douglas MacArthur
tại tổng hành dinh của MacArthur ở Tokyo ngày 27/9/1945

Bức hình này được chụp tại tổng hành dinh của MacArthur tại Tokyo. Năm đó Nhật hoàng 44 tuổi còn tướng MacArthur 65 tuổi. Vào thời điểm đó 70% người Mỹ coi Nhật hoàng Hirohito là tội phạm chiến tranh đáng bị treo cổ. Các nhân viên quân đội Hoa Kỳ biểu tình ngoài tổng hành dinh của MacActhur đòi xét xử Nhật hoàng, trong khi đại sứ quán Nga và Úc gọi điện gây áp lực. Tuy nhiên, MacActhur hiểu rằng, để thời kỳ quá độ diễn ra suôn sẻ, việc duy trì Nhật hoàng và hoàng gia là cần thiết. Song, ông không đến chào Nhật hoàng mà chờ Nhật hoàng ứng xử trước. Cuối cùng, vào ngày 27/9/1945

Nhật hoàng Hirohito đã rời hoàng cung tới gặp thống tướng MacArthur tại đại bản doanh các lực lượng đồng minh đóng tại toà nhà của công ty bảo hiểm sinh mệnh Dai-Ichi tại quận Chiyoda, cạnh Hoàng cung. Cuộc gặp diễn ra lúc 10 giờ sáng, nội dung bàn về số phận của ngai vàng. Khi đó Nhật hoàng vẫn còn được coi là thượng đế. Lúc Nhật hoàng qua cửa, các sĩ quan Hoa Kỳ đề nghị Nhật hoàng bỏ mũ. Sau khi Nhật hoàng trao mũ cho các sĩ quan, MacArthur tiến nhanh vào phòng và nói: "Ngài rất rất được hoan nghênh!" (You are very, very welcome, sir!) Các sĩ quan tùy tùng của MacArthur cho biết đây là lần đầu tiên họ nghe thấy tư lệnh tối cao của họ dùng đại từ nhân xưng "ngài". Nhật hoàng cúi gập người bắt tay MacArthur, thấp đến nỗi tay bắt cao hơn cả đầu mình.

Bức hình này là 1 trong 3 bức nhiếp ảnh gia của tướng MacArthur, trung úy Gaetano Faillace, chụp tại buổi gặp gỡ nói trên. Hai bức kia bị MacArthur loại vì một bức chụp MacArthur nhắm mắt, còn trong bức thứ hai Nhật hoàng há miệng.

Kiểm duyệt Nhật Bản đã bị sốc nặng trước bức hình ông tướng Mỹ cao to, vận quân phục vải khaki, đứng một cách thoải mái bên cạnh Thiên hoàng thấp bé, mặc lễ phục phương tây. Đối với họ Thiên hoàng là thượng đế và hình ảnh họ nhìn thấy là không thể tưởng tượng nổi. Tổng hành dinh của MacArthur đã gây sức ép, buộc kiểm duyệt Nhật Bản cho đăng bức hình. MacArthur cũng phải can thiệp để tờ New York Times của Mỹ cho đăng bức hình kèm bài phỏng vấn Nhật hoàng Hirohito vì trong bài phỏng vấn, Nhật hoàng đã trách chính phủ Nhật không tuyên chiến với Hoa Kỳ trước khi tấn công Trân châu cảng (Pearl Harbour). Cảnh sát Hoa Kỳ đã cố sức thu hồi số báo có bức hình và bài phỏng vấn.

9/2/2013

Tài liệu tham khảo:

[1] Public Broadcasting Service: The American Experience/People & Events/Creation of he Japanese constitution.

[2] Margalit Fox, Beate Gordon, long-unsung heroine of Japanese women's rights, dies at 89, New York Times, 1/1/2013.

[3] The constitution of Japan

[4] Birth of the Constitution of Japan

[5] The only woman at the table – Beate Sirota Gordon's talk at Middlebury college, 4/5/2007

[6] Iconic photo: When MacArthur met the Emperor

Nguồn: https://hienphap.wordpress.com/2013/02/16/hien-phap-nhat-ban-hien-dai-da-ra-doi-nhu-the-nao-nguyen-dinh-dang/